

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HNGĐ-ST.

Ngày 20 - 02 - 2025.

V/v: “*kiện xin ly hôn, nuôi con chung*”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuyên.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Chương và ông Lê Chí Trung.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024, về tranh chấp “*kiện xin ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/01/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2025/QĐST-HNGĐ ngày 07/02/2025, giữa các đương sự:

* ***Nguyên đơn:*** Chị Lưu Thị N, sinh năm 2001.

Nơi ĐKKHKT: Thôn NN, xã TH (nay là tổ dân phố NN, phường LH), thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; địa chỉ: thôn YN, xã TN, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

* ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1997; địa chỉ: tổ dân phố NN, phường LH, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Phiên tòa có mặt chị N, vắng mặt anh Q không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, lời khai, các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án chị Lưu Thị N trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thanh Q có đăng ký kết hôn vào ngày 14/9/2022 tại Ủy ban nhân dân xã TH (nay là phường LH), thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện vì trước đó vợ chồng chị có thời gian quen biết tìm hiểu nhau được 04 năm và có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tại địa phương hai bên. Sau ngày cưới, chị về nhà anh Q sống tại thôn NN, xã TH, vợ chồng sống hạnh phúc khoảng 01 năm thì xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân

mâu thuẫn là do vợ chồng chị không phù hợp với nhau do bất đồng về quan điểm sống, cách sống mà khi tìm hiểu nhau chị không nhận ra được nên cuộc sống hôn nhân của vợ chồng không có tiếng nói chung và không có hạnh phúc như mong muốn. Mâu thuẫn của vợ chồng chị căng thẳng nhất từ tháng 9 năm 2024 và chị đã chuyển về nhà mẹ đẻ chị ở thôn YN, xã TN, thị xã DT sống, vợ chồng chị đã sống ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian ly thân, hai bên chấm dứt quan hệ vợ chồng, không quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm dành cho anh Q không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và mâu thuẫn vợ chồng chị không thể hàn gắn được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thanh Q.

- Về con chung: Vợ chồng chị chỉ có 01 con chung duy nhất là cháu Nguyễn CV, sinh ngày 12/01/2024 (con gái). Do cháu CV còn quá nhỏ nên cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của chị. Vì vậy, khi vợ chồng chị ly hôn chị đề nghị giao cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn CV và chị không yêu cầu anh Nguyễn Thanh Q cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Con riêng, con nuôi: Vợ chồng không có nên chị không đề nghị giải quyết, hiện nay chị không có thai nghén gì.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng chị không có nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Nguyễn Thanh Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, các giấy triệu tập và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cùng các văn bản tố tụng khác nhưng không chấp hành giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án. Do vậy, không có quan điểm của anh Nguyễn Thanh Q.

* Quan điểm của bà Ngô Thị H (mẹ đẻ anh Q): Về quan hệ hôn nhân, chị N đề nghị giải quyết ly hôn với anh Q thì gia đình bà không muốn vợ chồng con bà ly hôn và gia đình bà đã phối hợp với gia đình chị N hoà giải cho vợ chồng các con đoàn tụ nhưng chị N vẫn kiên quyết xin ly hôn anh Q. Về con chung: Vợ chồng chị N, anh Q có 01 con gái chung là cháu Nguyễn CV, nguyện vọng của anh Q nói với bà nếu phải ly hôn thì anh Q không đồng ý cho chị N nuôi con vì anh Q xin nuôi cháu Nguyễn CV; về tài sản chung và công nợ chung: chị N, anh Q không có.

* Quan điểm của đại diện Ủy ban nhân dân phường Lam Hạ: Đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn và việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của vợ chồng chị N, anh Q theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng; ý kiến về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như: thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Cụ thể bị đơn không chấp hành các văn bản tố tụng của Tòa án, vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc, hòa giải, tại các phiên tòa.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định:

Áp dụng các Điều 28; 35; 39; 68; 147; 227; 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thị N.

- Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Lưu Thị N và anh Nguyễn Thanh Q.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn CV, sinh ngày 12/01/2024 cho chị N chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị N phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn anh Nguyễn Thanh Q có nơi cư trú tại địa chỉ tổ dân phố NN, phường LH, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án “kiện ly hôn, nuôi con chung” giữa chị Lưu Thị N và anh Nguyễn Thanh Q thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Thanh Q vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nhưng trước đó anh cũng đã vắng mặt tại phiên tòa ngày 07/02/2025 không có lý do nên việc xét xử vắng mặt anh Q tại phiên tòa được thực hiện theo quy định tại các Điều 227; 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị Lưu Thị N và anh Nguyễn Thanh Q lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 14/9/2022 tại Ủy ban nhân dân xã TH (nay là phường LH), thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam là hoàn toàn tự nguyện nên đã thỏa mãn với điều kiện, trình tự, thủ tục kết hôn được Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Lưu Thị N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị có thời gian khoảng 01 năm chung sống hạnh phúc sau đó đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị N là do quá trình chung sống hai bên không phù hợp về quan điểm sống, cách sống và không thể có tiếng nói chung nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2024 đến nay và không quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Quá trình giải quyết, mặc dù Tòa án đã triệu tập họp lệ anh Q nhiều lần để tham gia các buổi làm việc, các phiên họp hoà giải tại Tòa án nhưng anh Q đều vắng mặt và tại phiên tòa hôm nay anh Q vẫn vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa chị N vẫn cương quyết xin ly hôn anh Q. Điều đó, chứng tỏ vợ chồng anh chị không còn đồng cảm về cách nghĩ và không mong muốn hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với nhau nữa. Xét thấy, cuộc hôn nhân của vợ chồng anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc giải quyết ly hôn là cần thiết nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lưu Thị N là phù hợp với thực tế và pháp luật được quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn CV, sinh ngày 12/01/2024 (con gái). Xét nguyện vọng chị N và căn cứ vào thực tế hiện nay cháu Nguyễn CV còn quá nhỏ (mới được hơn 13 tháng tuổi), lại là con gái nên rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần giao cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn CV là phù hợp thực tế và pháp luật theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Về việc cấp dưỡng nuôi con: Do chị N không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung nên anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N.

Về con nuôi, con riêng: Chị N xác định vợ chồng không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị N xác định vợ chồng không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí ly hôn: Chị N phải nộp theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị N, anh Q thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Xử lý hôn giữa chị Lưu Thị N và anh Nguyễn Thanh Q.

[2] Về con chung: Giao chị Lưu Thị N được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn CV, sinh ngày 12/01/2024 (con gái), cho đến khi cháu Nguyễn CV trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Thanh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lưu Thị N.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lưu Thị N phải nộp 300.000đ, được đối trừ với 300.000đ, mà chị N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000533 ngày 02/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Chị N đã nộp đủ án phí.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị N có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Q vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA dân sự TP Phủ Lý;
- UBND phường Lam Hạ, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (ĐKKH ngày 14/9/2022);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên